

Bản án số:41/2022/HS-ST
Ngày: 10/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa Bà: Cao Thị Đào.

Các hội thẩm nhân dân: 1- Bà Nguyễn Thị Giang

2- Ông Lâm Quang Tụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P.

- Đại diện VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2022 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:44/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với:

Bị cáo: **PHAN VĂN T**, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1986 tại Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + chỗ ở hiện nay: Khu 6, xã H, thị xã P1, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1961; Vợ: Lê Thị Kim D2, sinh năm 1986 (đã ly hôn) ; con : có 01 con, sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/6/2022 đến ngày 24/6/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại xã H, thị xã P1, tỉnh Phú Thọ;(Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Anh Nguyễn Phương Đ, sinh năm 1971; Địa chỉ: Khu 12, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ, (Vắng mặt).

2/ Chị Phan Thị T1, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu 6 xã H, thị xã P1, tỉnh Phú Thọ, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 15/06/2022 tại Khu vực đường bê tông thuộc khu 1, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Tổ công tác Công an huyện P bắt quả tang Phan Văn T, sinh năm: 1986, nơi cư trú: Khu 6, xã H, thị xã P1, tỉnh Phú Thọ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bán.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, bên trong túi nilon có chứa chất bột cục màu trắng (T khai đó là ma túy Heroine); 01 (một) mảnh giấy màu trắng (kiểu giấy vệ sinh) có kích thước 08cm x 09cm; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Y màu trắng lắp sim số 0346.669.636, số IMEI: 355836055277725 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu hồng, lắp sim số 0367.247.453 và sim số 0367.117.109; số IMEI 1: 866841034928101, số IMEI 2: 866841034928093; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đồng biển số: 19P1-089.55, số máy: JF27E-1480171, số khung: RLH5F2701BY698224. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Văn T, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Văn T tại khu 6, xã H, thị xã P1, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 15/06/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã trưng cầu Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ giám định số chất bột cục màu trắng bên trong túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín thu giữ trong quá trình bắt quả tang đối với Phan Văn T. Tại bản Kết luận giám định số 782/KL-KTHS ngày 17/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 túi nilon màu trắng miệng túi có khuy bấm bịt kín trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,213 gam, loại Heroine.

Kết quả điều tra xác định T tàng trữ số ma túy trên nhằm mục đích để bán.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên quá trình điều tra T còn tự khai nhận, đã bán ma túy cho Nguyễn Phương Đ một lần, cụ thể: Chiều tối ngày 14/06/2022, Nguyễn Phương Đ gọi điện cho T hỏi mua 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) ma túy Heroine, T đồng ý. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 15/06/2022, T cầm theo 01 (một) gói ma túy Heroin có đặc điểm là túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, một mình điều khiển xe mô tô đi đến cổng nhà Đ. Gặp nhau, Đ đưa cho T 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), T cầm tiền rồi đưa cho Đ gói ma túy heroin có đặc điểm như nêu ở trên. Sau khi bán ma túy, T đi về nhà, còn Đ vào nhà một mình sử dụng hết số ma túy vừa mua được.

Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã triệu tập Nguyễn Phương Đ đến làm việc. Tại cơ quan điều tra, Đ thừa nhận sáng ngày 15/06/2022, Đ mua được của T 01 (một) gói ma túy Heroine giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) phù hợp với lời khai của T. Sau khi mua được ma túy Heroine, Đ một mình sử dụng hết số ma túy trên tại nhà thuộc khu 12, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Nguồn gốc số ma túy của T đã bán cho Đ và bị cơ quan thu giữ trong quá trình bắt quả tang, T khai: Ngày 13/06/2022, T một mình đi xe ô tô khách xuống Hà Nội, sau đó đi xe buýt đến khu vực Phố Nỉ thuộc huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Đến nơi, T xuống xe đi bộ thì gặp một người đàn ông có biểu hiện nghiện ma túy đứng ở ven đường nên hỏi mua ma túy heroine. T mua của người đàn ông đó 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) được 03 (ba) gói ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, T đi về nhà và hằng ngày lấy ra sử dụng. T san ma túy ra bán cho Đ 01 (một) gói vào sáng ngày 15/06/2022. Sau khi bán ma túy cho Đ, T điều khiển xe mô tô đến khu vực bãi đất trống thuộc khu 1, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ T sử dụng một ít ma túy cho bản thân. Số ma túy còn lại cơ quan Công an đã thu giữ trong quá trình bắt quả tang.

Kết quả kiểm tra việc sử dụng ma túy của Phan Văn T, Nguyễn Phương Đ bằng que thử chất ma túy. Kết quả Phan Văn T, Nguyễn Phương Đ đều dương tính với các chất ma túy THC. MET.MDMA.

Trong vụ án này quá trình điều tra T khai khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/06/2022, T đang ở nhà thì Nguyễn Phương Đ, sinh năm 1971 Nơi cư trú: khu 12, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ gọi điện cho T hỏi mua 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy Heroine. T đồng ý và hẹn Đ đi trên đường, gặp nhau ở đâu thì giao dịch ở đó. Sau đó, T cầm theo 01 (một) gói ma túy Heroine có đặc điểm là một túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Bên ngoài túi nilon được T gói bằng mảnh giấy màu trắng loại giấy vệ sinh. T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 19P1-089.55 đi theo đường liên xã qua thôn Phú Cường, xã H, thị xã P1, tỉnh Phú Thọ hướng đến xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Khi đi đến đoạn đường vắng thuộc khu 1, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ thì T dừng xe lại đứng đợi. Khi đang đứng chờ Đ để bán ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện P kiểm tra. T tự giác giao nộp gói ma túy có đặc điểm như trên và khai nhận T tàng trữ ma túy với mục đích để bán cho Đ. Cơ quan điều tra đã triệu tập Đ để điều tra nhưng Đ không thừa nhận gọi điện cho T để mua ma túy như T khai. Ngoài lời khai của T không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý đối với Đ về hành vi này.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSPN ngày 14/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Phan Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" .

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 24 đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Bị cáo được trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 15/6/2022 đến ngày 24/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng xử án bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/6/2022 tại đoạn đường bê tông thuộc khu 1 xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ Phan Văn T sinh năm 1986 có hành vi tàng trữ trái 0,213 gam ma túy heroine nhằm để bán túy thì bị Tổ công tác của Công an huyện P bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Ngoài ra Phan Văn T tự khai ra đã có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Phương Đ, sinh năm 1971, nơi cư trú khu 12, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ 1 lần với giá 500.000đ vào sáng ngày 15/6/2022 tại khu 1 xã L, huyện P. Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Văn T đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét thấy tính chất vụ án thuộc T hợp tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra bị cáo có giao nộp huy chương chiến sỹ vẻ vang của ông Phan Tiến D nhưng qua điều tra xác minh không có căn cứ để khẳng định ông Phan Văn D và ông Phan Tiến D là một người và ông Phan Tiến D là bố đẻ bị cáo do vậy bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tự khai ra hành vi bán ma túy cho Đ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự. Do đó khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo.

- *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng gì nên miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp:

- Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 782/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 0,158 gam chất bột cục màu trắng hoàn lại sau giám định.

- Đối với 01 mảnh giấy màu trắng kiểu giấy vệ sinh có kích thước 08cm x 09cm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 800.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ của T trong đó có 500.000 đồng là khoản tiền T bán ma túy cho Đ đây là khoản tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung công quỹ nhà nước, còn 300.000 đồng là khoản tiền T lao động mà có không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Y màu trắng lắp sim số 0346.669.636, số IMEI: 355836055277725 đã qua sử dụng, cơ quan điều tra thu của T không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu hồng, lắp sim số 0367.247.453 và sim số 0367.117.109; số IMEI 1: 866841034928101, số IMEI 2: 866841034928093 cơ quan điều tra thu của T, chiếc điện thoại này T dùng để liên lạc bán ma túy cho Đ nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đồng biển số: 19P1-089.55, số máy: JF27E-1480171, số khung: RLH5F2701BY698224 là xe của chị Phan Thị T1 (em gái T), T mượn để đi lại, chị T1 không biết T sử dụng để đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T1 là hợp pháp.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Văn T và Nguyễn Phương Đ đã vi phạm khoản 1, Điều 23, Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã T;

phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; cứu nạn và cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với người nam giới đã bán gói ma túy heroin cho T, do T không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của T ra không có tài liệu nào khác, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý là phù hợp.

[4] *Về án phí*: Bị cáo Phan Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 15/6/2022 đến ngày 24/6/2022).

* *Về hình phạt bổ sung*: Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo

2. Về vật chứng vụ án:

- Xác nhận cơ quan điều tra Công an huyện P đã trả lại cho chị Phan Thị T1 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đồng biển số: 19P1-089.55, số máy: JF27E-1480171, số khung: RLH5F2701BY698224 theo biên bản trả lại tài sản ngày 25/8/2022.

- Tịch thu tiêu hủy của Phan Văn T: 0,158 gam chất bột cục màu trắng còn lại sau giám định được đựng trong 01 bì niêm phong có số 782/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ; 01 mảnh giấy màu trắng kiểu giấy vệ sinh có kích thước 08cm x 09cm.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước của Phan Văn T: 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu hồng, lắp sim số 0367.247.453 và sim số 0367.117.109; số IMEI 1: 866841034928101, số IMEI 2: 866841034928093

- Trả lại cho bị cáo Phan Văn T: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Y màu trắng lắp sim số 0346.669.636, số IMEI: 355836055277725 đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

Số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) đang trong tài khoản tạm giữ số 3949.0.1053892.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P mở tại kho bạc nhà nước huyện P.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND H.P, tỉnh Phú Thọ;
- CA huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã H, TX.Phú Thọ, T.Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Đào